

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HS-ST

Ngày: 13-03-2024.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Sơn và bà Lê Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bôn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 03 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà và điểm cầu thành phần tại Trại giam - Công an tỉnh Hải Dương, Toà án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/TLST-HS ngày 26/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 01/03/2024 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh năm 1971 tại thôn H, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị Th1; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 63/HSST ngày 12/7/2004, TAND thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt T 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án số 15/HSPT ngày 14/3/2017, TAND tỉnh hải Dương xử phạt T 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị tạm giữ từ ngày 28/12/2023, chuyển tạm giam ngày 05/1/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Anh Chử Hữu T. A.

- Anh Đỗ Mạnh C.

- Bà Nguyễn Thị Th. (đều vắng mặt).

1. Bà Hoàng Thị Thuỳ Dương – Thư ký TAND huyện Thanh Hà.

2. Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên VKSND huyện Thanh Hà.

3. Ông Nguyễn Văn Chính- Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vũ Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/12/2023, T đi nhờ xe của người không quen biết từ thôn H, xã H ra Quốc lộ 5, tiếp theo bắt xe khách đến thành phố Hải Phòng tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Tại khu vực đường tàu thuộc địa phận quận Lê Chân, TP Hải Phòng, T mua được của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói heroine, với giá 200.000đ. Sau đó, T bắt xe khách về nhà, chia gói ma túy vừa mua được thành 03 gói nhỏ, đã sử dụng hết 01 gói. Hai gói ma túy còn lại, T cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/12/2023, khi T đang cất giấu ma túy trong lòng bàn tay phải đứng ở trước cổng nhà chờ người đến hỏi mua ma túy để bán thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phối hợp Công an xã H bắt quả tang, thu giữ: 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước mỗi gói là 0,5 x 1,5 cm, trong đó có chứa các chất bột màu trắng. T khai là ma túy loại Heroine, cất giấu mục đích để bán kiếm lời.

Kết luận giám định số 59/KL-KTHS ngày 30/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ được niêm phong trong phong bì, ghi thu của Vũ Văn T tổng khối lượng là 0,166g, gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSHD-TH ngày 25/1/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo T khai nhận hành vi cất giấu trái phép 0,166g heroine mục đích để bán kiếm lời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo T từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2023. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/12/2023, tại khu vực trước cổng nhà của Vũ Văn T, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, T đang cất giấu trái phép 0,166g là ma túy loại Heroine, mục đích để bán kiếm lời phát hiện bắt giữ. Bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo từng bị xét xử tội phạm về ma túy nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, có mẹ để được tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành; 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 phong bì niêm phong mẫu vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 27 (*hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định; 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định đựng trong phong bì niêm phong vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, THAHS, HSNV - Công an h. Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Toà án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng